

Số: 147/2018/QĐST-HNGĐ

Ô Môn, ngày 13 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 228/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị T**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số X, khu vực Y, phường C, quận M, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Anh **Lâm Minh T1**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số X, khu vực Y, phường C, quận M, thành phố Cần Thơ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Vũ Thị T**, sinh năm 1988 và anh **Lâm Minh T1**, sinh năm 1982.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị T và anh Lâm Minh T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con tên Lâm Vũ Trâm A (nữ), sinh ngày 24/5/2009 và Lâm Vũ Minh P (nam), sinh ngày 01/9/2015.

Chị T và anh T1 thống nhất giao cháu A cho anh T1 nuôi dưỡng đến trưởng thành, thống nhất giao cháu P cho chị T nuôi dưỡng đến trưởng thành. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị T và anh T1 có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được quyền cản trở anh chị thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Chị T và anh T1 thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- Về nợ chung: Ghi nhận ý kiến của các đương sự về việc không có nợ chung, không yêu cầu. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Vũ Thị T tự nguyện chịu án phí số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*), khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) chị T đã nộp theo biên lai thu số 005503 ngày 18/7/2018, chị T được nhận lại số tiền còn lại là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn;
- Ủy ban nhân dân phường;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Trương Thị Liên